

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 12 năm 2025

THÔNG BÁO
Số liệu công khai tài chính năm 2025

STT	Chỉ tiêu	CS Thủ Đức	CS Bình Tân	Cộng
1	Doanh thu			
	- Học phí	92.670.857.032	52.864.444.164	145.535.301.196
	- Tiền ăn	26.559.019.000	19.802.923.504	46.361.942.504
	- Nội trú	9.485.403.000	7.266.656.000	16.752.059.000
	- Các khoản khác	23.476.218.438	13.880.141.323	37.356.359.761
	Cộng	152.191.497.470	93.814.164.991	246.005.662.461
2	Chi phí			-
	- Lương, thưởng và các khoản trích theo lương	66.792.792.553	32.823.125.339	99.615.917.892
	- Khấu hao TSCĐ và phân bổ CCDC	6.374.831.076	8.573.670.299	14.948.501.375
	- Điện, nước, điện thoại và các dịch vụ	13.359.484.554	24.386.506.371	37.745.990.925
	- Chế biến suất ăn	27.012.132.782	20.504.407.259	47.516.540.041
	- Khen thưởng	3.891.272.931	1.838.269.000	5.729.541.931
	- Chi phí khác	14.164.223.843	5.908.157.543	20.072.381.386
	Cộng	131.594.737.739	94.034.135.811	225.628.873.550
3	Giảm học phí, trao học bổng	7.113.674.100	6.989.495.736	14.103.169.836
4	Số dư tồn quỹ chuyển sang năm 2025	11.653.042.217	504.381.177	12.157.423.394
5	Chi mua sắm tài sản, trang thiết bị dạy học năm 2024	4.073.577.052	11.561.409.244	15.634.986.296
6	Tổng nguồn vốn tính đến 31/12/2025			290.776.970.684
7	Tổng tài sản tính đến 31/12/2025			290.776.970.684

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG TIỂU HỌC,
TRUNG HỌC CƠ SỞ VÀ
TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
NGÔ THỜI NHIỆM
Trương Nguyên Sự